

BỘ CÔNG THƯƠNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ  
\*\*\*\*\*

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN  
THIẾT KẾ TRANG PHỤC 3**

Số tín chỉ: 03

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Công nghệ dệt, may

Năm 2018

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Công nghệ dệt, may

1. **Tên học phần:** Thiết kế trang phục 3

2. **Mã học phần:** MAY 323

3. **Số tín chỉ:** 3 (2,1)

4. **Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ 3

5. **Phân bố thời gian**

- Lên lớp: 30 tiết lý thuyết, 30 tiết thực hành

- Tự học: 90 giờ

6. **Điều kiện tiên quyết**

7. **Giảng viên**

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Bùi Thị Loan	0376377118	loan.ngocmai2009@gmail.com
2	ThS. Phạm Thị Kim Phúc	0972942093	phamthikimphuc1980@gmail.com
3	ThS. Nguyễn Thị Hồi	0357405568	hoibinhphuccduc@gmail.com

8. **Mô tả nội dung của học phần**

Học phần Thiết kế trang phục 3 trang bị cho sinh viên những kiến thức về Phương pháp đo các thông số kích thước trên Manocanh, phương pháp thiết kế bộ mẫu cơ bản, các nguyên tắc tạo mẫu chính, phương pháp thiết kế một số kiểu tay áo, váy áo trên cơ sở bộ mẫu cơ bản.

9. **Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần**

9.1. **Mục tiêu**

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bố mục tiêu học phần trong CTĐT
MT1	<b>Kiến thức</b>		
MT1.1	Có kiến thức cơ bản về vật liệu may và đặc điểm hình dáng cơ thể người.	4	[1.2.1.2a]
MT1.2	Có kiến thức về dụng cụ đo, phương pháp đo thông số kích thước trên manocanh, thiết kế bộ mẫu cơ bản.	2	[1.2.1.2b.]
MT2	<b>Kỹ năng</b>		
MT2.1	Vận dụng các nguyên tắc tạo mẫu để thiết kế các sản phẩm váy, áo thời trang.	3	[1.2.2.1]
MT2.2	Phát triển được các kiểu mẫu thời trang trên cơ sở mẫu cơ bản.	6	[1.2.2.1]

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
<b>MT3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
MT3.1	Sinh viên có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm. Có thái độ tích cực trong học tập và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.	4	[1.2.3.1]
MT3.2	Có năng lực định hướng, đánh giá và đưa ra kết luận các công việc thuộc chuyên môn nghề nghiệp.	4	[1.2.3.2]

## 9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

CĐR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bổ CĐR học phần trong CTĐT
<b>CĐR1</b>	<b>Kiến thức</b>		
CĐR1.1	Phân tích được đặc điểm hình thái cơ thể người và phương pháp đo các thông số kích thước.	4	[2.1.4]
CĐR1.2	Hiểu được phương pháp thiết kế bộ mẫu cơ bản và các nguyên tắc tạo mẫu chính.	2	
<b>CĐR2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
CĐR2.1	Phân tích các nguyên tắc thiết kế, biến đổi kiểu mẫu từ bộ mẫu cơ bản	4	[2.2.1]
CĐR2.2	Đo được các thông số kích thước và thiết kế được bộ mẫu cơ bản.	3	
CĐR2.3	Chuyển đổi, thiết kế được một số mẫu váy áo thời trang dựa trên bộ mẫu cơ bản áp dụng các nguyên tắc tạo mẫu chính.	5	
<b>CĐR3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
CĐR3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.	4	[2.3.1]
CĐR3.2	Tự định hướng, đưa ra kết luận và bảo vệ quan điểm cá nhân trong lĩnh vực chuyên môn.	4	[2.3.3]

## 10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần:

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần						
		CĐR1		CĐR2		CĐR3		
		CĐR	CĐR	CĐR	CĐR	CĐR	CĐR	CĐR
		1.1	1.2	2.1	2.2	2.3	3.1	3.2
1	Chương I. Thiết kế bộ mẫu cơ bản	x	x		x		x	x

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần						
		CDR1		CDR2			CDR3	
		CĐR 1.1	CĐR 1.2	CĐR 2.1	CĐR 2.2	CĐR 2.3	CĐR 3.1	CĐR 3.2
2	Chương II. Các nguyên tắc tạo mẫu chính		x	x		x	x	x
3	Chương III. Phương pháp thiết kế một số kiểu tay áo	x	x	x		x	x	x
4	Chương IV. Thiết kế một số kiểu váy, áo thời trang	x	x	x	x	x	x	

## 11. Đánh giá học phần

### 11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CDR1	Bài tập nhóm, thảo luận nhóm, kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
CDR2	Thảo luận nhóm, bài tập nhóm, kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
CDR3	Bài tập nhóm, thảo luận nhóm, kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

**11.2. Cách tính điểm học phần:** Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên (đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần, làm bài tập ở nhà).	1 điểm	20%	Điểm trung bình của các lần đánh giá
2	Kiểm tra giữa học phần	1 điểm	30%	
3	Thi kết thúc học phần	1 điểm	50%	

### 11.3. Phương pháp đánh giá

- Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên... được đánh giá thông qua tỉ lệ hiện diện của sinh viên trên lớp, ý thức tự học, ý thức tham gia xây dựng bài, thực hiện các nhiệm vụ về nhà và hoạt động nhóm...

- Kiểm tra giữa học phần được thực hiện vào tuần số 8 theo chương trình học phần và được đánh giá theo hình thức tự luận, thời gian làm bài 90 phút.

- Thi kết thúc học phần theo kế hoạch tiến độ đào tạo và được đánh giá theo hình thức tự luận, thời gian làm bài 120 phút.

## 12. Phương pháp dạy và học

- Các phương pháp giảng dạy có thể áp dụng: thuyết trình, thảo luận nhóm, trực quan, đàm thoại, giao bài tập về nhà cho sinh viên, kiểm tra đánh giá quá trình tự học của sinh viên.

- Sinh viên lắng nghe, ghi chép, chủ động nắm bắt kiến thức và vận dụng nội

dung kiến thức bài học để giải quyết các vấn đề đặt ra trong thực tiễn. Trong quá trình học tập, sinh viên được khuyến khích đặt câu hỏi, giải quyết các vấn đề và thảo luận để hiểu được các nội dung được đề cập dưới sự hướng dẫn của giảng viên, đồng thời đưa ra các câu hỏi để đánh giá khả năng nhận thức và giải đáp các câu hỏi của sinh viên liên quan đến bài học.

### **13. Yêu cầu học phần**

- Yêu cầu về nghiên cứu tài liệu: Đọc giáo trình trước khi đến lớp, đọc thêm các tài liệu liên quan đến học phần.

- Yêu cầu về thái độ học tập: Chuẩn bị đầy đủ tài liệu và dụng cụ trước khi đến lớp. Thực hiện tốt nhiệm vụ được giảng viên phân công. Ghi chép và tích cực thảo luận, xây dựng bài trên lớp.

- Yêu cầu về thực hiện nhiệm vụ về nhà: Sinh viên thực hiện nghiêm túc các nội dung tự học ở nhà, làm bài tập theo sự hướng dẫn của giảng viên, hoàn thành tất cả bài tập và nhiệm vụ giảng viên giao.

- Yêu cầu về chuyên cần: Sinh viên tham dự ít nhất 80% thời lượng học phần theo quy chế.

- Yêu cầu về kiểm tra giữa học phần và thi kết thúc học phần: Sinh viên thực hiện theo quy chế.

### **14. Tài liệu phục vụ học phần**

- **Tài liệu bắt buộc:**

[1] - Trường Đại học Sao Đỏ (2018), *Giáo trình Thiết kế trang phục 3*.

- **Tài liệu tham khảo:**

[2] - TS. Trần Thủy Bình (2005), *Giáo trình thiết kế quần áo*, Nhà xuất bản Giáo dục.

[3] - Th.S. Trần Thanh Hương (2008), *Thiết kế trang phục 5*, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

[4] - [Http://nhommay.vn/tai-lieu/](http://nhommay.vn/tai-lieu/).

### **15. Nội dung chi tiết học phần**

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
1	<b>Chương I. Thiết kế bộ mẫu cơ bản</b> <b>Mục tiêu chương:</b> Trình bày được đặc điểm và ứng dụng của các dụng cụ tạo mẫu; Đo được các thông số kích thước trên manocanh; Thiết kế được bộ mẫu cơ bản đảm bảo đúng phương pháp và độ	02	02	[1] [2] [3]	- Chuẩn bị giáo trình, tài liệu tham khảo, vở ghi chép, dụng cụ đo. - Đọc tài liệu [1] Chương I từ mục 1.1 đến 1.2. - Đọc tài liệu [2] từ trang 20 đến 26. - Đọc tài liệu [3] từ trang 8 đến 19.

<b>TT</b>	<b>Nội dung giảng dạy</b>	<b>Lý thuyết</b>	<b>Thực hành</b>	<b>Tài liệu đọc trước</b>	<b>Nhiệm vụ của sinh viên</b>
	chính xác. <b>Nội dung cụ thể:</b> 1.1. Dụng cụ tạo mẫu 1.2. Phương pháp đo trên manocanh				
2	1.2. Phương pháp đo trên manocanh (tiếp) 1.3. Thiết kế bộ mẫu cơ bản 1.3.1. Phương pháp thiết kế áo	02	02	[1] [3]	- Chuẩn bị giáo trình, vở ghi chép, dụng cụ đo. - Đọc tài liệu [1] Chương I từ mục 1.2 đến 1.3.1. - Đọc tài liệu [3] từ trang 8 đến 19.
3	1.3.1. Phương pháp thiết kế áo (tiếp) 1.3.2. Phương pháp kế váy	02	02	[1] [3]	- Chuẩn bị giáo trình, tài liệu tham khảo, vở ghi chép, thước, giấy thiết kế. - Đọc tài liệu [1] Chương I mục 1.3.1 đến 1.3.2. - Đọc tài liệu [3] từ trang 8 đến 19.
4	<b>Chương II. Các nguyên tắc tạo mẫu chính</b> <b>Mục tiêu chương:</b> Trình bày được các nguyên tắc tạo mẫu chính trong thiết kế; Vận dụng được các nguyên tắc vào chuyển đổi vị trí pen, thiết kế chùm pen, tạo độ bồng và độ ôm cho sản phẩm. <b>Nội dung cụ thể:</b> 2.1. Kỹ thuật chuyển đổi pen – nguyên tắc 1 2.1.1. Các vị trí pen trên thân trước áo 2.1.2. Kỹ thuật chuyển đổi pen đơn	02	02	[1] [3]	- Chuẩn bị giáo trình, tài liệu tham khảo, vở ghi chép. - Đọc tài liệu [1] Chương II từ mục 2.1.1 đến 2.1.2. - Đọc tài liệu [3] từ trang 20 đến 25.

<b>TT</b>	<b>Nội dung giảng dạy</b>	<b>Lý thuyết</b>	<b>Thực hành</b>	<b>Tài liệu đọc trước</b>	<b>Nhiệm vụ của sinh viên</b>
5	2.1.3. Kỹ thuật chuyển đổi pen đôi	02	02	[1] [3]	- Chuẩn bị giáo trình, tài liệu tham khảo, vở ghi chép. - Đọc tài liệu [1] Chương II mục 2.1.3. - Đọc tài liệu [3] từ trang 25 đến 27.
6	2.2. Kỹ thuật thiết kế chùm pen 2.2.1. Thiết kế chùm pen eo 2.2.2. Thiết kế pen tia và các pen dài dần	02	02	[1] [3]	- Chuẩn bị giáo trình, tài liệu tham khảo, vở ghi chép. - Đọc tài liệu [1] Chương II mục 2.2. - Đọc tài liệu [3] từ trang 20 đến 27.
7	2.3. Nguyên tắc cộng thêm – nguyên tắc 2	02	02	[1] [3]	- Chuẩn bị giáo trình, tài liệu tham khảo, vở ghi chép. - Đọc tài liệu [1] Chương II từ mục 2.3. - Đọc tài liệu [3] từ trang 28 đến 31.
8	<b>Kiểm tra giữa học phần</b> 2.4. Kỹ thuật thiết kế độ ôm – nguyên tắc 3	02	02	[1] [4]	- Đọc tài liệu [1] Chương II mục 2.4. - Đọc tài liệu [4].
9	<b>Chương III. Phương pháp thiết kế một số kiểu tay áo</b> <b>Mục tiêu chương:</b> Trình bày được phương pháp thiết kế một số kiểu tay áo thường gặp; Thiết kế được tay bồng, tay loe, tay cánh hoa và tay đèn lồng dựa trên các nguyên tắc tạo mẫu và tay áo cơ bản. <b>Nội dung cụ thể:</b>	02	02	[1] [4]	- Chuẩn bị giáo trình, tài liệu tham khảo, vở ghi chép. - Đọc tài liệu [1] Chương III mục 3.1 đến 3.2. - Đọc tài liệu [4].

<b>TT</b>	<b>Nội dung giảng dạy</b>	<b>Lý thuyết</b>	<b>Thực hành</b>	<b>Tài liệu đọc trước</b>	<b>Nhiệm vụ của sinh viên</b>
	3.1. Tay bồng 3.2. Tay loe				
10	3.3. Tay cánh hoa 3.4. Tay đèn lồng	02	02	[1] [4]	- Chuẩn bị giáo trình, tài liệu tham khảo, vở ghi chép. - Đọc tài liệu [1] Chương III mục 3.3 đến 3.4. - Đọc tài liệu [4].
11	<b>Chương IV. Thiết kế một số kiểu váy, áo thời trang</b> <b>Mục tiêu chương:</b> Trình bày được phương pháp thiết kế một số kiểu váy, áo thời trang; Chuyển đổi, thiết kế được một số mẫu váy áo thời trang dựa trên bộ mẫu cơ bản áp dụng các nguyên tắc tạo mẫu chính. <b>Nội dung cụ thể:</b> 4.1. Thiết kế áo dùm rộng tay Jaglan	02	02	[1] [3]	- Chuẩn bị giáo trình, tài liệu tham khảo. - Đọc tài liệu [1] Chương IV mục 4.1. - Đọc tài liệu [3] từ trang 28 đến 31.
12	4.2. Thiết kế áo đợn sóng 4.2.1. Thiết kế áo cổ đợn sóng	02	02	[1] [3]	- Chuẩn bị giáo trình, tài liệu tham khảo, vở ghi chép. - Đọc tài liệu [1] Chương IV mục 4.2.1. - Đọc tài liệu [3] từ trang 31 đến 34.
13	4.2.2. Thiết kế áo đợn sóng vòng nách 4.3. Thiết kế áo đầm không dây	02	02	[1] [3]	- Chuẩn bị giáo trình, vở ghi chép. - Đọc tài liệu [1] Chương IV mục 4.2.2 đến 4.3 - Đọc tài liệu [3] từ trang 31 đến 34.

<b>TT</b>	<b>Nội dung giảng dạy</b>	<b>Lý thuyết</b>	<b>Thực hành</b>	<b>Tài liệu đọc trước</b>	<b>Nhiệm vụ của sinh viên</b>
14	4.3. Thiết kế áo đầm không dây (tiếp) 4.4. Thiết kế váy ôm mông xòe dưới gấu	02	02	[1] [2]	- Chuẩn bị giáo trình, tài liệu tham khảo, vở ghi chép. - Đọc tài liệu [1] Chương IV mục 4.3 đến 4.4. - Đọc tài liệu [2] từ trang 141 đến 146.
15	4.5. Thiết kế đầm xoè	02	02	[1] [2]	- Chuẩn bị giáo trình, tài liệu tham khảo, vở ghi chép. - Đọc tài liệu [1] Chương IV mục 4.5. - Đọc tài liệu [2] từ trang 168 đến 173.

Hải Dương, ngày 14 tháng 8 năm 2018



TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên

TRƯỞNG KHOA

Tạ Văn Hiển

TRƯỞNG BỘ MÔN

Phạm Thị Kim Phúc